



# AUSTRALIAN LEGAL VISAS EDUCATION

TIN CẬY - AN TOÀN - AN TÂM, SỨC MẠNH THUỘC VỀ BẠN  
TRUST - SAFE - SECURE, THE POWER ON YOUR SIDE

## LUẬT HÌNH SỰ ÚC

### Contents

Giết người và ngộ sát.....	2
Tội hành hung.....	3
Tội phạm lạm dụng trẻ em.....	5
Tội phạm về vũ khí.....	8
Xâm phạm.....	10
Trộm cắp ở Úc.....	11
Lừa đảo - chiếm đoạt tài sản.....	12
Nhập khẩu ma túy vào Úc.....	14
Kiểm tra nồng độ cồn và ma túy khi lái xe ở Úc.....	16
Quan hệ tình dục nơi công cộng.....	18
Bảo lãnh tại ngoại tại Úc.....	19
Tội ngược đãi động vật (Vic).....	22
Để lại thông tin, yêu cầu tại đây nếu bạn cần hỗ trợ.....	25

Úc là một xã hội dân chủ, nơi mọi người được coi là vô tội cho đến khi được chứng minh là có tội.

Luật pháp Úc bắt nguồn từ các luật được Quốc hội thông qua, luật do các cơ quan có thẩm quyền ban hành (như luật lệ và quy định) và luật do tòa án giải thích luật ban hành.

Có ba cấp chính quyền khác nhau ở Úc:

- Chính phủ liên bang;
- Chính quyền tiểu bang hoặc lãnh thổ; và
- Chính quyền địa phương

Luật pháp ở Úc có những nguyên tắc cốt lõi: công bằng, minh bạch và quan trọng nhất là bình đẳng

Cách để phân biệt giữa luật hình sự và luật dân sự.

- **Luật hình sự** trừng phạt người những hành động được coi là không thể chấp nhận được. Ví dụ, **giết người, tấn công, tội phạm tình dục, trộm cắp và tội phạm giao thông** đều là tội hình sự.
- **Luật dân sự** áp dụng cho các tranh chấp cá nhân. Điều này bao gồm **các tranh chấp giữa hai cá nhân và tranh chấp giữa một cá nhân và một tổ chức**. Ví dụ, tranh chấp giữa một nhân viên và một người sử dụng lao động, giữa chủ nhà và người thuê nhà, hoặc khi mua đất hoặc bất động sản.

Chúng tôi tư vấn cho bạn khi bạn gặp phải các vấn đề về tội phạm như:

- Đang bị buộc tội hoặc điều tra về các hành vi phạm tội liên quan đến luật hình sự của Úc như phá hoại tài sản, lái xe khi say rượu, trộm cắp hoặc tấn công, sử dụng vũ khí nguy hiểm, giết người, đe dọa giết người, hoạt động liên quan đến ma túy, cần sa...
- Bạn đang bị tạm giam hoặc đã bị bắt giữ

ALVE cung cấp các dịch vụ sau liên quan đến luật hình sự của Úc:

- Tiếp nhận hồ sơ về vấn đề pháp lý bạn đang gặp để thu tập các tài liệu, chứng cứ.
- Tư vấn và đại diện cho nhân chứng, nạn nhân và những người có liên quan khác trong các vụ án hình sự.
- Tham gia/tổ chức hòa giải giữa các bên nhằm giải quyết tốt nhất vấn đề của khách hàng trong quá trình thương lượng;
- Soạn thảo hồ sơ khởi kiện trong trường hợp thương lượng không thành.
- Đại diện cho khách hàng để nộp hồ sơ khởi kiện đến Tòa án có thẩm quyền;
- Bào chữa cho các bị can, bị cáo và phối hợp với các luật sư tranh tụng khác trong việc khởi kiện và tranh tụng cho hồ sơ của bạn.
- Xác định căn cứ khiếu nại, kháng cáo đối với Bản án, quyết định của cơ quan có thẩm quyền; soạn thảo đơn khiếu nại, đơn kháng cáo;
- Chuẩn bị hồ sơ và các tài liệu cần thiết cho giai đoạn tái thẩm, giám đốc thẩm (nếu có).

## Giết người và ngộ sát

Giết người và ngộ sát là một trong những tội nghiêm trọng nhất ở tất cả các khu vực pháp lý của Úc. Đây là **những tội nghiêm trọng có thể bị truy tố** và chỉ có thể được giải quyết tại Tòa án Tối cao. Tuy nhiên, các tiểu bang và vùng lãnh thổ khác nhau có chế độ tuyên án khác nhau cho những tội này. Trang này phác thảo các luật liên quan đến tội giết người và ngộ sát ở mỗi khu vực pháp lý.

Ở **Victoria**, giết người và ngộ sát là **những hành vi phạm tội** theo luật chung. Các hành vi phạm tội giết người khác được quy định trong Đạo **luật Tội phạm năm 1958**. Hình phạt tối đa cho tội giết người là **tù chung thân**. Hình phạt tối đa cho tội ngộ sát là tù 25 năm. Theo **mục 5 của Đạo luật Xử án Victoria năm 1991**, tòa án tuyên án một người về tội giết người hoặc ngộ sát phải áp dụng án tù trừ khi có những tình tiết cụ thể; tuy nhiên không có thời hạn tù tối thiểu bắt buộc đối với những hành vi

phạm tội này. Victoria đã bãi bỏ biện hộ một phần về tội khiêu khích đối với các cáo buộc giết người vào năm 2005.

Tại **New South Wales** , [mục 18 của Đạo luật Tội phạm năm 1900](#) có định nghĩa về tội giết người và nêu rõ rằng bất kỳ hành vi giết người nào có thể bị trừng phạt mà không phải là giết người đều là ngộ sát. Hình phạt tối đa cho tội giết người là **tù chung thân** và hình phạt tối đa cho tội ngộ sát là 25 năm tù. New South Wales không có thời hạn tù tối thiểu bắt buộc đối với tội giết người; tuy nhiên, thời hạn không ân xá tiêu chuẩn là 20 năm. New South Wales có biện hộ một phần là khiêu khích đối với tội danh giết người. Khi một người bị phát hiện đã phạm tội giết người dưới sự khiêu khích cực độ, họ sẽ bị kết tội ngộ sát.

Ở **Queensland** , [điều 302 của Bộ luật Hình sự năm 1899](#) có quy định về **tội** giết người. Một người giết người trái pháp luật trong những trường hợp không phải là giết người sẽ phạm tội ngộ sát theo [điều 303](#). Ở Queensland, một người bị kết tội giết người sẽ phải chịu mức án **tù chung thân bắt buộc** . Có thể ấn định thời hạn không ân xá, với thời hạn không ân xá tiêu chuẩn là 20 năm. Việc kết tội giết người có thể được giảm xuống thành ngộ sát nếu bị cáo có phản ứng để đáp trả sự khiêu khích.

Tại **ACT** , tội giết người được quy định tại [mục 12 của Đạo luật Tội phạm năm 2002](#) và **tội** ngộ sát được quy định tại [mục 15](#). Tội giết người tại ACT có mức án tù chung thân tối đa. Tội ngộ sát có mức án **tù tối đa là 20 năm**. Tại ACT, có một bào chữa một phần về hành vi khiêu khích dành cho người bị buộc tội giết người, giảm bản án xuống còn ngộ sát.

Ở **Tây Úc (Western Australia)** , tội giết người được quy định tại [mục 279 của Đạo luật biên soạn Bộ luật hình sự năm 1913](#) và tội ngộ sát được quy định tại mục 280. Đạo luật biên soạn Bộ luật hình sự năm 1913 có chế độ tuyên án bắt buộc đối với cả tội giết người và ngộ sát và có các mức án **tù tối thiểu khác nhau** phải áp dụng cho các tội danh này tùy thuộc vào hoàn cảnh xảy ra và người phạm tội là người lớn hay trẻ em. Tây Úc có bào chữa một phần là hành vi khiêu khích đối với tội giết người.

Ở **Lãnh thổ phía Bắc (Northern Territory)** , tội giết người được quy định tại [điều 156 của Bộ luật Hình sự năm 1983](#) và tội ngộ sát được quy định tại điều 160. Ở NT, tội giết người phải chịu mức án tù chung thân bắt buộc. Tòa án phải ấn định thời hạn không ân xá khi tuyên án một người về tội giết người. Tội ngộ sát phải chịu mức án tù chung thân. NT có biện hộ một phần về hành vi khiêu khích đối với các tội danh giết người, giảm tội danh xuống còn ngộ sát.

Ở **Nam Úc (South Australia)** , tội giết người được quy định tại [mục 11 của Đạo luật hợp nhất luật hình sự năm 1935](#). Ngộ sát là một tội theo mục 13. Giết người phải chịu mức án **tù chung thân** ở Nam Úc. Ngộ sát có mức án tối đa là tù chung thân. Nam Úc đã bãi bỏ bào chữa một phần về hành vi khiêu khích đối với tội giết người vào năm 2020.

**Tự vệ**

Bào chữa **tự vệ** áp dụng trong trường hợp bị can hành động để tự vệ hoặc bảo vệ người khác. Biện hộ này sẽ được thực hiện thành công nếu bị can có lý do tin rằng hành động của họ là cần thiết trong hoàn cảnh đó và sử dụng mức độ vũ lực tương xứng với mối đe dọa phải đối mặt.

### Suy giảm nhận thức

Bào chữa **về suy giảm nhận thức** áp dụng khi tại thời điểm nhận cáo buộc phạm tội, bị can đang bị suy giảm về tinh thần có nghĩa là họ không biết mình đang làm gì hoặc không biết rằng việc họ đang làm là sai. Suy giảm về nhận thức có thể là bệnh tâm thần, khuyết tật trí tuệ hoặc tổn thương não.

### Cưỡng ép

Bào chữa **về hành vi cưỡng ép** có hiệu lực đối với tội ngộ sát ở mọi quyền pháp lý và đối với tội giết người ở một số quyền pháp lý. Bào chữa này áp dụng khi bị can thực hiện hành vi vì bị đe dọa tử vong hoặc bị thương thực sự nghiêm trọng. Bào chữa sẽ thành công nếu mối đe dọa đó nghiêm trọng đến mức một người bình thường ở vị trí của bị can sẽ nhượng bộ.

### Tội hành hung

Hành hung là một trong những loại tội nghiêm trọng và phổ biến nhất được thực hiện ở Victoria. Tội hành hung được quy định trong Đạo [luật Tội phạm năm 1958](#) và [Đạo luật Tội tóm tắt năm 1966](#). Các tội danh và hình phạt khác nhau được áp dụng tùy thuộc vào cách thức hành hung xảy ra và những thương tích nào đã phải chịu.

#### Các loại hành hung ở Victoria

Các tội hành hung bao gồm những tội danh sau.

- hành hung thông thường (điều 23 của Đạo luật về các tội phạm tóm tắt và luật chung);
- hành hung nghiêm trọng (điều 24 của Đạo luật về các tội danh tóm tắt);
- các hành vi hành hung nghiêm trọng hơn (điều 31 của Đạo luật Tội phạm);
- cố ý hoặc vô ý gây thương tích (điều 15A đến 19A của Đạo luật Tội phạm);
- đe dọa giết người hoặc gây thương tích nghiêm trọng cho người khác (điều 20 và 21 của Đạo luật Tội phạm); và
- một số hành vi tấn công khiếm nhã (điều 39 và 40 của Đạo luật Tội phạm).

#### Hành hung thông thường

Tội hành hung thông thường có thể được thực hiện theo luật định hoặc theo luật chung. Nó được thực hiện nếu một người hành hung hoặc đánh người khác. Tội hành hung thông thường theo Đạo luật về các tội tóm tắt có mức phạt tối đa là phạt tiền 15 đơn vị hình phạt hoặc ba tháng tù.

Hành hung thông thường thường được coi là hành vi tấn công ít nghiêm trọng nhất và thường được giải quyết tóm tắt tại **Tòa án sơ thẩm** hoặc Tòa án trẻ em. Các trường hợp hành hung thông thường nghiêm trọng hơn được giải quyết theo luật chung, trong đó hình phạt tối đa là năm năm tù được áp dụng. Những trường hợp này thường được giải quyết tại Tòa án quận.

### **Hành hung nghiêm trọng**

Ở Victoria, có hai loại hành hung nghiêm trọng: hành hung nạn nhân là trẻ em dưới 14 tuổi hoặc phụ nữ; và hành hung liên quan đến nhiều người phạm tội, đá hoặc sử dụng vũ khí. Hình phạt tối đa cho những hành vi phạm tội này dao động từ **25 đơn vị hình phạt** hoặc sáu tháng tù đến **hai năm tù**.

### **Những vụ hành hung nghiêm trọng hơn**

Có năm tội danh riêng biệt trong Đạo luật về tội phạm liên quan đến hành hung hoặc đe dọa hành hung một người với ý định gây thương tích (hoặc cố ý gây thương tích). Đối với những mục đích này, "hành hung" có nghĩa là hành vi trực tiếp hoặc gián tiếp sử dụng vũ lực đối với nạn nhân.

Những hành vi phạm tội này bao gồm hành hung có ý định phạm **tội có thể bị truy tố** (ví dụ **giết người**), hành hung cảnh sát và hành hung nhân viên cấp cứu. Tòa án phải chứng minh các yếu tố khác nhau cho từng hành vi phạm tội này. Tuy nhiên, tất cả chúng đều có cùng mức án tối đa là **năm năm tù**. Những hành vi phạm tội này được xét xử tại Tòa án Quận, trừ khi bị cáo đồng ý để thẩm phán giải quyết vấn đề một cách tóm tắt.

### **Cố ý hoặc vô ý gây thương tích**

Có nhiều tội danh cố ý hoặc vô ý gây thương tích được nêu trong Đạo luật Tội phạm năm 1958. Mức độ nghiêm trọng của các tội danh này dao động từ tội danh gây thương tích nghiêm trọng trong trường hợp bạo lực nghiêm trọng (ví dụ: cuộc tấn công được lên kế hoạch trước hoặc do một nhóm thực hiện) đến tội danh cố ý hoặc vô ý gây thương tích. Mức hình phạt tối đa cho các tội danh này dao động từ 5-20 năm tù. Trong mỗi trường hợp, có một thời hạn tù tối thiểu và một thời gian không ân xá phải được áp dụng trừ khi tòa án kết luận rằng có lý do đặc biệt khiến thời hạn tối thiểu đó không nên áp dụng. Các tội danh này được xét xử tại Tòa án Quận, nhưng đối với các tội danh ít nghiêm trọng hơn, bị cáo có thể đồng ý để thẩm phán giải quyết vấn đề một cách tóm tắt.

### **Đe dọa giết người hoặc gây thương tích nghiêm trọng**

Đe dọa tấn công là những hành vi phạm tội riêng biệt. Các hành vi phạm tội đe dọa giết người hoặc đe dọa gây thương tích nghiêm trọng được quy định trong Đạo luật về tội phạm. Những hành vi phạm tội này có thể bị phạt tù lần lượt là mười năm hoặc năm năm, nghĩa là chúng sẽ được giải quyết tại Tòa án Quận trừ khi bị can chọn để thẩm phán xử lý tóm tắt.

### **Những cuộc tấn công khiếm nhã**

Ở Victoria, có một tội danh là tấn công người khác một cách khiếm nhã và một tội danh là tấn công hoặc đe dọa tấn công với ý định hiếp dâm. Cả hai tội danh đều có mức án **tù tối đa là mười năm**.

### **Phòng thủ đối với các cáo buộc tấn công**

Nếu bạn bị **buộc tội tấn công**, bạn có thể được hưởng một số biện pháp bảo vệ. Bao gồm cưỡng ép, **tự vệ** và suy giảm nhận thức

### **Tội phạm lạm dụng trẻ em**

Tài liệu về lạm dụng trẻ em là gì?

Ở Victoria, [\*Đạo luật về tội phạm năm 1958\*](#) sử dụng cụm từ 'tài liệu lạm dụng trẻ em' bao gồm cả khiêu dâm trẻ em. Sự thay đổi về thuật ngữ này đã mở rộng phạm vi tài liệu được đề cập.

'Tài liệu lạm dụng trẻ em' được định nghĩa trong Mục 51A của *Đạo luật Tội phạm năm 1958* là tài liệu:

Miêu tả hoặc mô tả

1. Một người (có thể là một đứa trẻ)
2. Là nạn nhân của tra tấn tàn ác hoặc lạm dụng thể xác;
3. Là nạn nhân của lạm dụng tình dục;
4. Tham gia hoặc có vẻ như đang tham gia vào tư thế tình dục hoặc hoạt động tình dục;
5. Đang có hành vi hoặc tư thế quan hệ tình dục khi có mặt người khác
6. Vùng sinh dục hoặc hậu môn của một người (hoặc một đứa trẻ);
7. Vùng ngực của một người (hoặc một đứa trẻ);
8. Hành vi mà mọi người coi đó là hành vi xúc phạm trong hoàn cảnh đó.

Trong luật pháp của Khối thịnh vượng chung, các hành vi phạm tội liên quan đến loại tài liệu này được chia thành các loại 'tài liệu lạm dụng trẻ em' và 'tài liệu khiêu dâm trẻ em' nhưng bao gồm cùng một loại tài liệu được kết hợp trong thuật ngữ của luật pháp Victoria. Theo mục đích của cả luật pháp Khối thịnh vượng chung và Victoria, trẻ em có nghĩa là người dưới 18 tuổi.

Tội danh này là gì và phải chứng minh điều gì?

Điều 51G của *Đạo luật Tội phạm năm 1958* bao gồm các hành vi phạm tội của Victoria và quy định rằng một người phạm tội nếu họ cố ý sở hữu tài liệu lạm dụng trẻ em. Một người không nhất thiết phải thực sự sở hữu các tệp điện tử và có thể bao gồm quyền truy cập vào tài liệu miễn là người đó có thể kiểm soát quyền truy cập vào tài liệu đó. Hình phạt tối đa cho hành vi phạm tội của Victoria là 10 năm tù.

Tội danh của Khối thịnh vượng chung là sử dụng dịch vụ vận chuyển để truy cập vào tài liệu khiêu dâm trẻ em được điều chỉnh bởi Mục 474.19 của *Đạo luật Bộ luật Hình sự năm 1995*. Luật pháp Khối thịnh vượng chung quy định những người phạm tội sẽ bị truy tố vì

- Truy cập tài liệu; hoặc
- Tự chuyển tài liệu cho mình
- Truyền tải, cung cấp, xuất bản, phân phối, quảng cáo hoặc quảng bá tài liệu; hoặc
- Yêu cầu tài liệu.

Hình phạt tối đa cho tội danh này là 15 năm tù.

Nếu bạn bị buộc tội cả hai tội danh theo luật Victoria và luật Khối thịnh vượng chung thì sao?

Rất phổ biến khi một người bị bắt giữ vì tội lạm dụng trẻ em sẽ bị buộc tội theo cả luật Thịnh vượng chung và luật Victoria. Lý do là vì thường thì người ta **sử dụng dịch vụ vận chuyển (tức là: internet) để truy cập tài liệu** và sau đó tải xuống để lưu trữ trên các thiết bị điện tử, dẫn đến việc sở hữu tài liệu. Tuy nhiên, có những khác biệt tinh tế giữa luật pháp của Victoria và luật Thịnh vượng chung cho phép Công tố viên truy tố nhiều tội danh.

Luật pháp của Khối thịnh vượng chung tập trung vào việc di chuyển tài liệu trên internet, thông qua việc truy cập, truyền tải và mua sắm. Những hành vi phạm tội này được thiết kế để ngăn chặn 'thị trường' tài liệu lạm dụng trẻ em hoặc tài liệu khiêu dâm trẻ em được lưu hành qua internet. Luật pháp của Victoria tập trung vào việc sở hữu cho dù là về mặt vật lý, thông qua phương tiện lưu trữ trên các thiết bị điện tử hoặc thực hiện kiểm soát khi truy cập thư viện trực tuyến.

Có sự giao thoa đáng kể giữa hai khuôn khổ pháp lý, tuy nhiên tòa án sẽ tính đến sự giao thoa này khi đưa ra các bản án riêng cho từng tội danh, nhưng họ cũng sẽ tính đến các nguyên tắc về "toàn diện và tiết kiệm", tức là bản án không được nghiêm khắc hơn mức cần thiết để trừng phạt tội phạm.

Trong một số trường hợp, có thể thương lượng với bên công tố để rút lại một trong các cáo buộc nếu người phạm tội nhận tội đối với cáo buộc kia.

Những yếu tố nào sẽ được xem xét nếu bạn nhận tội hoặc bị kết tội?

Thẩm phán tuyên án sẽ xem xét cả các yếu tố khách quan và chủ quan.

Các yếu tố khách quan mà tòa án sẽ xem xét bao gồm **[1]** :

- Rằng về bản chất, những loại tội phạm này là nghiêm trọng và biện pháp răn đe chung là điều cần cân nhắc hàng đầu;
- Bản chất và nội dung của tài liệu và mức độ nghiêm trọng của hoạt động tình dục được mô tả (có tham chiếu đến thang đo CETS như một cách phân loại các hình ảnh hoặc video khác nhau);
- Số lượng vật phẩm, hình ảnh và video sở hữu;
- Bất kể tài liệu được sở hữu để bán hoặc phân phối xa hơn;

- Khoảng thời gian mà người đó sở hữu tài liệu

Các yếu tố chủ quan được tính đến bao gồm:

- Độ tuổi của người phạm tội;
- Sức khỏe tâm thần của người phạm tội được chứng minh trong các báo cáo của nhà tâm lý học;
- Có phẩm chất tốt hoặc tiền án tiền sự;
- Giáo dục và nuôi dạy;
- Bất kỳ hoàn cảnh cá nhân nào khác có liên quan.

Đăng ký là tội phạm tình dục

Các hành vi phạm tội liên quan đến khiêu dâm trẻ em là các hành vi phạm tội Loại 2 theo [Đạo luật Đăng ký Tội phạm Tình dục](#), nghĩa là những người bị kết tội phải báo cáo thông tin chi tiết của họ cho cảnh sát và thông báo cho cảnh sát về thông tin liên lạc, thông tin việc làm và các vấn đề khác được quy định trong luật. Khoảng thời gian mà một người phải tuân thủ các yêu cầu này phụ thuộc vào số lượng hành vi phạm tội, nhưng thường là khoảng thời gian 8 hoặc 15 năm, có thể kéo dài đến chung thân trong những trường hợp cực đoan (Đạo luật Đăng ký Tội phạm Tình dục, Mục 34).

Việc có tên trong Sổ đăng ký tội phạm tình dục có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của một người và có thể cấm người đó làm một số công việc và hoạt động nhất định.

## Tội phạm về vũ khí

Tại Victoria, các hành vi phạm tội liên quan đến vũ khí được điều chỉnh bởi [Đạo luật về vũ khí năm 1996](#). Những hành vi phạm tội này có thể phải chịu nhiều hình phạt từ phạt tiền nhỏ đến án **tù dài hạn**. Trang này đề cập đến cách tòa án tiếp cận việc tuyên án đối với các hành vi phạm tội liên quan đến vũ khí. Thông tin chung về các hành vi phạm tội liên quan đến vũ khí tại Victoria có thể được tìm thấy **trong bài viết này**.

Bản án của Victoria Manuel

Vào tháng 8 năm 2023, **Sổ tay tuyên án của Victoria** đã được cập nhật để bao gồm thông tin về các thông lệ tuyên án liên quan đến các tội liên quan đến súng. Sổ tay tuyên án là nguồn tài nguyên được sử dụng bởi luật sư, thẩm phán và những người khác tham gia vào quá trình tuyên án.

Sổ tay tuyên án của Victoria nêu rõ các yếu tố ảnh hưởng đến cách những người phạm tội bị tuyên án đối với các tội danh liên quan đến vũ khí khác nhau. Một số thông tin này được nêu dưới đây.

## Việc sở hữu vũ khí của Người bị cấm

Khi một Người bị cấm bị kết tội sở hữu, sử dụng hoặc mang theo vũ khí, tòa án thường sẽ áp dụng mức án tù. Khi hành vi phạm tội không liên quan đến hoạt động tội phạm, bị cáo thường sẽ nhận mức án tù thấp trừ khi tiền án của họ đảm bảo mức án dài hơn. Những trường hợp này thường phải chịu mức án tù dưới hai năm.

Trong trường hợp hành vi phạm tội có liên quan đến hoạt động tội phạm, có khả năng sẽ phải chịu mức án tù cao hơn.

Tội danh Người bị cấm sở hữu vũ khí sẽ được coi là đặc biệt nghiêm trọng nếu:

- Kẻ phạm tội có tiền án đáng kể;
- Kẻ phạm tội được phát hiện là hoạt động trong các vòng tròn tội phạm

Một hành vi phạm tội sẽ được coi là có mức độ nghiêm trọng thấp nếu:

- Người phạm tội không có tiền sử phạm tội liên quan đến súng hoặc bạo lực; và
- Người vi phạm chỉ bị coi là Người bị cấm vì đã có Lệnh can thiệp trước đó hoặc vì những hành vi vi phạm nhỏ không liên quan.

Nếu có các yếu tố giảm nhẹ mạnh, tòa án có thể áp dụng bản án kết hợp bao gồm một thời hạn tù và một lệnh khác như lệnh cải tạo cộng đồng. Tuy nhiên, nếu đã phạm các tội nghiêm trọng khác, điều này có thể không phù hợp.

## Các tội danh sở hữu vũ khí khác

Đạo luật về vũ khí năm 1996 cũng bao gồm một loạt các hành vi phạm tội khác liên quan đến việc sở hữu vũ khí bao gồm các hành vi phạm tội sở hữu vũ khí mà không có giấy phép và sở hữu vũ khí chưa đăng ký. Khi một người bị kết tội về một trong những hành vi phạm tội này, mức độ phạm tội của họ sẽ được đánh giá dựa trên một số yếu tố.

Nhìn chung, một người sẽ được coi là ít có tội hơn nếu họ sở hữu súng trong bối cảnh không liên quan đến hoạt động tội phạm. Tuy nhiên, tội sở hữu súng có thể nghiêm trọng ngay cả khi không liên quan đến hoạt động tội phạm.

Khi đánh giá mức độ nghiêm trọng của tội tàng trữ vũ khí, tòa án sẽ xem xét:

- Tiền án của bị cáo
- Bất kỳ bằng chứng hoàn cảnh nào cho thấy vũ khí có liên quan đến hoạt động tội phạm
- Liệu kẻ phạm tội có sở hữu đạn dược không
- Liệu súng có được sử dụng hợp pháp hay không

Các yếu tố có thể làm trầm trọng thêm mức độ nghiêm trọng của tội tàng trữ vũ khí là:

- Tàng trữ một số lượng lớn vũ khí
- Bản chất của vũ khí – ví dụ nếu chúng được sửa đổi để dễ che giấu
- Vũ khí đang được nạp đạn hoặc có đạn được
- Súng không được cất giữ an toàn
- Tàng trữ vũ khí trong một thời gian dài
- Bị cáo là Người bị cấm hoặc có lệnh cấm sử dụng súng
- Các loại vũ khí có giá trị tiền tệ cao

Các yếu tố làm cho việc tàng trữ súng trở nên ít nghiêm trọng hơn là:

- súng không hoạt động và
- kẻ phạm tội không sở hữu đạn được.

### Vi phạm lệnh cấm vũ khí

Lệnh cấm vũ khí là lệnh cấm một người mua, sở hữu, mang theo hoặc sử dụng vũ khí. Đây là hành vi phạm tội đối với người mà lệnh cấm vũ khí áp dụng để sở hữu, mang theo, sử dụng hoặc mua vũ khí. Hành vi phạm tội này có thể bị phạt tù tới 10 năm.

Hành vi vi phạm lệnh cấm vũ khí sẽ được coi là đặc biệt nghiêm trọng nếu người phạm tội được giao lệnh ngay trước khi phạm tội vì hành vi này sẽ bị coi là cố ý bất chấp lệnh.

### Xả súng

Tội danh nổ súng bất chấp sự an toàn của người khác có mức án phạt tối đa là 15 năm tù. Tội danh này sẽ bị tăng nặng nếu nổ súng vào người hoặc vào cơ sở hoặc phương tiện nơi có người. Tội danh này có thể được coi là ít nghiêm trọng hơn nếu phạm phải khi không có ai ở gần đó.

### Nguyên tắc tuyên án

Luật án lệ đã xác định rằng nguyên tắc tuyên án về sự răn đe chung là vô cùng quan trọng khi xử lý những người phạm tội về tội liên quan đến vũ khí. Sự răn đe chung đề cập đến nhu cầu ngăn chặn những người khác phạm tội tương tự bằng cách lấy người phạm tội làm ví dụ. Trong những trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, các nguyên tắc tuyên án về tố cáo, bảo vệ cộng đồng và trừng phạt công bằng cũng sẽ có liên quan.

## Xâm phạm

### Tội xâm phạm ở Victoria

Tại Victoria, Đạo luật về các tội danh tóm tắt năm 1966 có các tội danh liên quan đến xâm phạm. Trang này nêu ra các tội danh xâm phạm tại Victoria và các hình phạt áp dụng.

## Xâm phạm

Theo điều 9(1) của Đạo luật Tội tóm tắt năm 1966, việc thực hiện bất kỳ hành vi nào sau đây là hành vi phạm tội:

- Cố ý xâm phạm bất kỳ nơi công cộng nào và phớt lờ hoặc từ chối rời đi sau khi đã được cảnh cáo;
- Cố ý xâm nhập vào nơi riêng tư hoặc nơi công cộng theo lịch trình mà không có sự cho phép rõ ràng hoặc ngụ ý từ chủ sở hữu hoặc người chiếm giữ;
- Không rời khỏi nơi riêng tư hoặc nơi công cộng theo lịch trình sau khi đã được cảnh cáo và không có lý do chính đáng;
- Vào một nơi nào đó theo cách có khả năng gây mất an ninh trật tự mà không có lý do chính đáng.

Những hành vi phạm tội này có thể bị phạt tiền lên tới 25 đơn vị tiền phạt hoặc phạt tù sáu tháng.

Địa điểm theo lịch trình là gì?

Theo Phụ lục 1 của Đạo luật Tội tóm tắt năm 1966, một địa điểm theo Lịch trình bao gồm:

- đất dùng cho trường học của chính phủ
- đất sử dụng cho các dịch vụ dành cho trẻ em;
- cơ sở là dịch vụ lưu trú hoặc cơ sở điều trị lưu trú;
- cơ sở được chỉ định là dịch vụ sức khỏe tâm thần;
- đất do quỹ nghĩa trang của nghĩa trang công cộng nắm giữ hoặc quản lý;
- cơ sở cung cấp dịch vụ giáo dục và chăm sóc do nhà nước tài trợ.

Xâm phạm đất đai được sử dụng cho mục đích sản xuất chính

Theo điều 50A của Đạo luật về các tội tóm tắt, việc đào bới đất được sử dụng để sản xuất chính mà không có sự đồng ý của người chủ đất đó là một hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội này chỉ bị phạt tiền, với một đơn vị hình phạt cho lần vi phạm đầu tiên và năm đơn vị hình phạt cho lần vi phạm thứ hai hoặc các lần vi phạm tiếp theo.

Quyền hạn

Các hành vi phạm tội nêu trên là hành vi phạm tội tóm tắt và chỉ có thể được giải quyết tại Tòa án sơ thẩm và Tòa án dành cho trẻ em.

Hình phạt cho hành vi xâm phạm

Người bị kết tội về một trong những hành vi nêu trên có thể bị phạt tiền, phạt cải tạo tốt, lệnh cải tạo cộng đồng hoặc phạt tù.

Tôi có bị kết án không?

Theo mục 8 của Đạo luật Xử án năm 1991, tòa án có quyền quyết định có nên ghi lại bản án đối với người bị kết tội phạm tội hay không. Khi đưa ra quyết định này, tòa án phải xem xét:

- bản chất của hành vi phạm tội;
- tính cách và tiền sử của người phạm tội;
- tác động mà bản án có thể gây ra đối với phúc lợi kinh tế, xã hội hoặc triển vọng việc làm của họ.
- Tự vệ và xâm phạm

Theo mục 322K của Đạo luật Tội phạm năm 1958, một người có quyền sử dụng vũ lực hợp lý để bảo vệ bản thân hoặc tài sản của mình trước một cuộc tấn công bất hợp pháp tại Victoria. Điều này bao gồm bảo vệ tài sản khỏi kẻ xâm phạm.

Một người hành động tự vệ nếu họ tin rằng hành động của họ là cần thiết để tự vệ và là phản ứng hợp lý trong hoàn cảnh mà họ nhận thấy.

Một người không được sử dụng vũ lực gây chết người để bảo vệ tài sản.

## Trộm cắp ở Úc

Ở Victoria, tội trộm cắp được quy định tại mục 74 của Đạo luật Tội phạm năm 1958. Tội này có mức án lên đến 10 năm tù. Đạo luật này cũng quy định một tội cụ thể là trộm cắp vũ khí, có mức án lên đến 15 năm tù.

Ở New South Wales, tội trộm cắp có thể bị phạt tù lên đến năm năm theo điều 117 của Đạo luật Tội phạm năm 1900. Đạo luật này cũng bao gồm các tội liên quan cụ thể đến hành vi trộm cắp của nhân viên từ chủ lao động, có thể bị phạt tù lên đến 10 năm.

Ở Queensland, mục 391 của Đạo luật Tội phạm năm 1899 có quy định về tội trộm cắp. Tội này xảy ra khi một người gian lận lấy một thứ gì đó hoặc chuyển đổi một thứ gì đó để sử dụng cho mục đích riêng của họ. Tội trộm cắp có thể bị phạt tù lên đến năm năm. Tuy nhiên, hình phạt cao hơn sẽ được áp dụng nếu tội phạm được thực hiện trong những trường hợp đặc biệt.

Ở Tasmania, tất cả các hành vi phạm tội có thể bị truy tố đều phải chịu mức án tù tối đa là 21 năm trừ khi có quy định khác trong luật. Đạo luật Bộ luật Hình sự năm 1924 bao gồm các hành vi phạm tội trộm cắp, trộm điện và trộm vũ khí, tất cả đều phải chịu mức án chung này. Đạo luật này cũng bao gồm các tội liên quan như giết động vật với mục đích trộm cắp và đe dọa với mục đích trộm cắp.

Ở Nam Úc, hành vi trộm cắp được quy định tại [mục 134 của Đạo luật hợp nhất luật hình sự năm 1935](#). Trộm cắp được định nghĩa là hành vi giao dịch tài sản một cách không trung thực và không có sự đồng ý của chủ sở hữu và có ý định tước đoạt vĩnh viễn tài sản của chủ sở hữu hoặc xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản của họ. Hình phạt cho tội trộm cắp là 10 năm tù (hoặc 15 năm tù đối với tội nghiêm trọng).

Ở Tây Úc, hình phạt cho tội trộm cắp là phạt tù lên đến bảy năm. Hình phạt dài hơn sẽ được áp dụng nếu trộm cắp một số thứ cụ thể – ví dụ, 10 năm đối với di chúc hoặc máy bay.

Tại Lãnh thổ phía Bắc, [điều 210 của Đạo luật Bộ luật Hình sự năm 1983](#) quy định hành vi trộm cắp có thể bị phạt tới bảy năm tù, hoặc 14 năm nếu đồ bị đánh cắp là di chúc hoặc có giá trị hơn 100.000 đô la.

### Lừa đảo - chiếm đoạt tài sản

Mỗi tiểu bang và lãnh thổ của Úc đều có các hành vi phạm tội liên quan đến việc chiếm đoạt tài sản hoặc lợi ích tài chính một cách gian dối. Điều này được gọi là gian lận, lừa dối hoặc chiếm đoạt lợi ích tài chính một cách gian dối. Những hành vi phạm tội này rất nghiêm trọng và có thể bị phạt tù dài hạn. Trang này đề cập đến các hành vi phạm tội gian lận ở các tiểu bang và lãnh thổ khác nhau của Úc.

#### Lừa đảo ở Queensland

Ở Queensland, [mục 408C của Bộ luật Hình sự năm 1899](#) có một tội danh chung liên quan đến lừa đảo. Tội danh này có mức án tối đa là năm năm tù, hoặc 12 năm trong một số trường hợp nhất định như khi tội danh được thực hiện chống lại một chủ lao động. Nếu giá trị tài sản liên quan vượt quá 100.000 đô la hoặc bị cáo đang thực hiện hành vi phạm tội, mức án tối đa là 20 năm tù.

Một người phạm tội lừa đảo ở Queensland nếu họ không trung thực:

- Sử dụng tài sản của người khác;
- Sử dụng tài sản thuộc sở hữu của họ nhưng phải tuân theo sự ủy thác, chỉ đạo hoặc điều kiện của người khác;
- Lấy tài sản từ người khác;
- Xúi giục một người giao tài sản cho người khác;
- Đem lại lợi ích hoặc lợi thế cho một người;
- Gây tổn hại cho người khác;
- Dụ dỗ một người làm một hành động mà theo luật họ có quyền không làm;
- Buộc một người không làm một hành động mà họ có quyền hợp pháp để làm;
- Bỏ trốn mà không trả tiền cho một dịch vụ được cung cấp hợp pháp.

#### Lừa đảo ở New South Wales

Tại New South Wales, [mục 192E của Đạo luật Tội phạm năm 1900](#) quy định hành vi gian dối sau đây là hành **vi phạm tội** :

- Chiếm đoạt tài sản của người khác;
- Chiếm được lợi thế về tài chính hoặc gây ra bất lợi về tài chính.

Hành vi này có thể bị phạt **tù tối đa 10 năm**.

Theo [mục 4B của Đạo luật Tội phạm năm 1900](#), sự lừa đảo sẽ được đánh giá theo tiêu chuẩn của người dân bình thường.

Lừa đảo-chiếm đoạt ở ACT

Tại ACT, các hành vi phạm tội liên quan đến hành vi lừa đảo được quy định trong Bộ [luật Hình sự năm 2002](#).

Tại ACT, việc chiếm đoạt tài sản bằng cách lừa đảo là một hành vi phạm tội theo [điều 326 của Bộ luật Hình sự năm 2002](#). Việc chiếm đoạt lợi ích tài chính bằng cách lừa đảo là một hành vi phạm tội theo [điều 332 của Bộ luật Hình sự năm 2002](#) tại ACT.

Cả hai hành vi phạm tội này đều có mức phạt tối đa là phạt tiền 1000 đơn vị tiền phạt hoặc phạt tù 10 năm, hoặc cả hai.

Lừa đảo-chiếm đoạt ở Victoria

Tại Victoria, Đạo luật Tội phạm năm 1958 quy định hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản ( [điều 82](#) ) hoặc chiếm đoạt tài sản bằng cách lừa đảo ( [điều 81](#) ) là một hành vi phạm tội. [Những hành vi phạm tội này có thể bị phạt tù](#) lên tới 10 năm .

Hành vi Lừa đảo ở Tây Úc

Ở Tây Úc, tội lừa đảo nói chung được quy định tại [điều 409 của Đạo luật hợp nhất luật hình sự năm 1913](#) .

Một người phạm tội này nếu họ có ý định lừa đảo, gian dối hoặc bằng bất kỳ thủ đoạn gian lận nào:

- Lấy tài sản từ người khác;
- Xúi giục một người giao tài sản cho người khác;
- Hưởng lợi từ người khác;
- Gây tổn hại cho người khác;
- Xúi giục một người làm một hành động mà theo luật họ có quyền không được làm;
- Buộc một người không thực hiện hành động mà họ có quyền hợp pháp để làm.

Hành vi lừa đảo có thể bị phạt tới 7 năm **tù**, hoặc nếu nạn nhân trên 60 tuổi, có thể bị phạt tới 10 năm tù.

Ở WA, tội lừa đảo có thể được xử lý như một tội tóm tắt khi giá trị tài sản liên quan không quá 50.000 đô la. Mức phạt tối đa thấp hơn được áp dụng cho các tội tóm tắt về gian lận.

Lừa dối ở Nam Úc

Ở Nam Úc, tội lừa đảo được quy định tại [mục 139 của Đạo luật hợp nhất luật hình sự năm 1935](#). Tội này có thể bị phạt tới 10 năm tù, hoặc 15 năm nếu tội nghiêm trọng hơn.

Một người phạm tội lừa đảo nếu họ:

- Đem lại lợi ích không minh bạch cho bản thân hoặc cho bên thứ ba;
- Hành vi lừa đảo gây ra tổn hại cho người khác

Hành vi lừa đảo hình sự ở Lãnh thổ phía Bắc

Ở NT, tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại [Điều 228AH của Bộ luật Hình sự năm 1983](#) và tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại Điều 228AK. Cả hai tội đều có mức án phạt tối đa là 10 năm tù.

Hành vi kiếm lợi bất chính về tài chính ở Tasmania

Ở Tasmania, hành vi kiếm lợi bất chính về tài chính là một tội theo [điều 252A của Bộ luật Hình sự năm 1924](#). Hành vi này có thể bị phạt tù tối đa theo tiêu chuẩn đối với các tội danh có thể bị truy tố ở Tasmania, là 21 năm tù.

## Nhập khẩu ma túy vào Úc

### Tội nhập khẩu ma túy

Các hành vi phạm tội chính liên quan đến nhập khẩu và xuất khẩu thuốc bị cấm như sau.

#### Nhập khẩu số lượng thương mại

Theo Mục 307.1, nhập khẩu hoặc xuất khẩu một lượng thương mại của một loại ma túy được kiểm soát tại biên giới hoặc cây được kiểm soát tại biên giới là một hành vi phạm tội. Tội này có thể bị phạt tù chung thân hoặc phạt tiền 7.500 đơn vị hình phạt, hoặc cả hai. Nếu bị kết tội nhập khẩu thuốc với số lượng thương mại, bị cáo phải nhập khẩu chất đó một cách cố ý hoặc vô ý.

#### Nhập khẩu số lượng có thể bán được

Theo Mục 307.2, nhập khẩu hoặc xuất khẩu một lượng ma túy hoặc một cây ma túy được kiểm soát tại biên giới có thể bán được là một hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội này có thể bị phạt tù tối đa là 25 năm hoặc phạt tiền 5.000 đơn vị tiền phạt, hoặc cả hai. Nếu bị kết tội nhập khẩu ma túy với số lượng có thể bán được, bị cáo phải nhập khẩu chất đó một cách cố ý hoặc vô ý.

#### Nhập khẩu ít hơn số lượng có thể bán được

Theo Mục 307.4, một người phạm tội nếu họ nhập khẩu hoặc xuất khẩu một ma túy hoặc cây ma túy được kiểm soát tại biên giới với số lượng ít hơn số lượng có thể bán được. Tội này có thể bị phạt tù tối đa 10 năm hoặc phạt tiền 2.000 đơn vị tiền phạt, hoặc cả hai.

## Ma túy kiểm soát ở biên giới là gì?

Phụ lục 4 của [Quy định Bộ luật Hình sự](#) liệt kê các chất là ma túy được kiểm soát tại biên giới. Danh sách này bao gồm hầu hết các loại ma túy được coi là 'bất hợp pháp' cũng như nhiều loại ma túy không thể có được tại Úc nếu không có đơn thuốc. Khi các loại thuốc mới điều chế xuất hiện, chúng thường được thêm vào danh sách ma túy được kiểm soát tại biên giới.

## Thực vật được kiểm soát ở biên giới là gì?

Mục 5E của Quy định Bộ luật Hình sự liệt kê các loại cây được kiểm soát biên giới. Đó là:

- Cần sa;
- Erythroxylon (từ đó có thể sản xuất ra cocaine);
- Lophophora (từ đó chiết xuất được mescaline);
- Papaver bracteatum, hay cây anh túc đỏ lớn (được dùng làm thuốc phiện);
- Papaver somniferum, hay cây anh túc (từ đó thuốc phiện được chiết xuất);
- Piptadenia peregrina (nguồn gốc của DMT);
- Psilocybe (nấm ma thuật).

## Số lượng ma túy

Việc mang bất kỳ số lượng **ma túy** hoặc cây ma túy được kiểm soát qua biên giới vào Úc là bất hợp pháp, tuy nhiên việc nhập khẩu ma túy với số lượng lớn sẽ phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn. Số lượng lớn ma túy hoặc cây ma túy được kiểm soát được phân loại thành số lượng có thể bán được hoặc số lượng thương mại.

Hiện thị 102550100 mục nhập

Tìm kiếm:

Thuốc hoặc cây	Số lượng có thể tiêu thụ
Cần sa	25.000 gam
heroin	2 gam
Methamphetamine	2 gam
MDMA (Thuốc lắc)	0,5 gam
Cocaine	2 gam
Papaver bracteatum	10kg
Erythroxylon	80kg

## Thuốc hoặc cây

Papaver somniferum

## Số lượng có thể tiêu thụ

10kg

### Giả định rằng số lượng có thể bán được là để tiêu thụ ra thị trường

Khi một người bị kết tội nhập khẩu ma túy với số lượng có thể bán được của một loại thuốc được kiểm soát tại biên giới, có một giả định rằng họ có ý định bán ma túy đó. Nếu bị cáo có thể thuyết phục tòa án rằng loại ma t nhập khẩu chỉ để sử dụng cá nhân, người đó có thể bị kết tội nhập khẩu để sử dụng cá nhân, mức án phạt tối đa là hai năm thay vì 25 năm.

### Kiểm tra nồng độ cồn và ma túy khi lái xe ở Úc

Tại **Victoria**, theo Đạo luật An toàn Đường bộ năm 1986, nếu bạn được yêu cầu cung cấp xét nghiệm hơi thở hoặc ma túy, việc từ chối là bất hợp pháp, bất kể bạn ở đâu. Do đó, cảnh sát có thể tiến hành xét nghiệm hơi thở trên tài sản tư nhân. Bạn có thể bị yêu cầu xét nghiệm nếu bạn đã và đang lái xe, cố gắng lái xe, hoặc là một người hướng dẫn lái xe, hay nếu cảnh sát tin rằng bạn đã lái xe và dính liểu vào một vụ tai nạn giao thông, miễn là trong vòng ba giờ sau khi lái xe.

Tại **New South Wales**, Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở tại tài sản tư nhân ở New South Wales được quản lý bởi Đạo luật Giao thông Đường bộ năm 2013. Theo Đạo luật này, việc ở trên xe cá nhân không phải lúc nào cũng bảo vệ bạn khỏi việc bị kiểm tra nồng độ cồn; tuy nhiên, bạn không thể bị kiểm tra tại nhà của mình. Nhà của bạn là nơi bạn sống, bao gồm đường lái xe và bất kỳ chỗ đậu xe chuyên dụng nào. Nếu bạn liên quan đến một vụ tai nạn khiến ai đó tử vong - cho dù vụ tai nạn đó xảy ra trên tài sản tư nhân hay công cộng (bao gồm cả nhà của bạn), cảnh sát có thể bắt bạn mà không cần lệnh và đưa bạn đến đồn cảnh sát để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn. Bạn không thể bị kiểm tra nồng độ cồn nếu đã hơn 2 giờ trôi qua kể từ vụ việc đang được đề cập. Nếu bạn bị kiểm tra nồng độ cồn tại nhà, bạn có thể giữ kết quả ngoài tòa án. Nếu không có bằng chứng này, Cảnh sát sẽ không thể chứng minh được vụ án 'nồng độ cồn theo quy định' (PCA). Cảnh sát thậm chí có thể hủy bỏ cáo buộc nếu có những tuyên bố theo hướng này. Tuy nhiên, bạn có thể bị buộc tội lái xe khi say rượu. Đối với hành vi phạm tội này, cảnh sát không cần phải chứng minh rằng bạn lái xe khi có một lượng cồn nhất định trong cơ thể mà chỉ cần chứng minh rằng bạn bị ảnh hưởng bởi rượu khi lái xe. Điều này có thể được chứng minh bằng cách bạn lái xe vào thời điểm đó và thái độ của bạn, chẳng hạn như giọng nói của bạn bị lắp bắp hoặc bạn bị vấp ngã.

Tại **Lãnh thổ Thủ đô Úc (Australian Capital Territory)**, Đạo luật Vận tải Đường bộ (Rượu và Ma túy) năm 1977 quy định rằng cảnh sát có thể vào bất kỳ cơ sở nào, bao gồm cả nhà bạn, sử dụng vũ lực cần thiết để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn hoặc ma túy nếu họ có lý do chính đáng để nghi ngờ rằng:

- bạn đang lái xe khi xe đó gặp tai nạn giao thông, hoặc
- bạn không dừng lại khi cảnh sát yêu cầu
- bạn đã lái xe vượt quá giới hạn quy định hoặc dưới ảnh hưởng của rượu hoặc bất kỳ loại thuốc nào,
- cảnh sát yêu cầu bạn phải làm xét nghiệm sàng lọc và
- bạn đang ở trong ngôi nhà có liên quan

Tại **Nam Úc** , Cảnh sát Nam Úc được phép tiến hành kiểm tra nồng độ cồn tại tài sản cá nhân. Theo Đạo luật Giao thông Đường bộ năm 1961, họ có quyền kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bạn cho dù bạn đang lái xe hay đang cố lái xe hoặc mới lái xe gần đây hay đang làm huấn luyện viên lái xe ở bất kỳ đâu và bất kỳ lúc nào. Cảnh sát cũng có thể yêu cầu bạn phải kiểm tra nồng độ cồn trong nếu bạn:

- có liên quan đến một vụ tai nạn
  - phạm tội liên quan đến lái xe
  - hành xử và biểu hiện cho thấy khả năng lái xe đang bị suy giảm
- Không quá tám giờ kể từ khi lái xe, và bạn đã được thông báo về hậu quả của việc không cung cấp mẫu hơi thở và quyền cung cấp mẫu máu thay thế.

Ở **Tây Úc** , không có ngoại lệ đối với những người lái xe được cảnh sát yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn khi người lái xe đó đang ở trên tài sản cá nhân theo Đạo luật Giao thông Đường bộ năm 1974. Sau một vụ tai nạn hoặc vi phạm luật giao thông, cảnh sát có thể yêu cầu bất kỳ ai mà họ nghi ngờ có thể là người lái xe liên quan phải thực hiện kiểm tra nồng độ cồn. Bạn không phải lấy mẫu hơi thở nếu đã hơn bốn giờ trôi qua kể từ sự kiện dẫn đến yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn.

Tại **Northern Territory**, theo Đạo luật Giao thông Northern Territory năm 1987, cảnh sát được phép tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở tại tài sản tư nhân. Cảnh sát có thể yêu cầu bạn kiểm tra nồng độ cồn nếu họ nghi ngờ bạn đang hoặc đã lái xe khi say rượu. Họ cũng có thể yêu cầu nếu bạn có liên quan đến một vụ tai nạn, mặc dù điều này không áp dụng cho một vụ tai nạn trên tài sản tư nhân. Nếu bạn không cung cấp đủ mẫu, hoặc nếu cảnh sát tin rằng bạn có thể đã lái xe khi vượt quá giới hạn, họ có thể bắt giữ bạn mà không cần lệnh và giam giữ bạn để kiểm tra, với điều kiện là không quá 4 kể từ sự kiện dẫn đến yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn

Tại **Queensland** , theo Đạo luật Hoạt động Vận tải (Quản lý Sử dụng Đường bộ) năm 1995, cảnh sát có thể yêu cầu bất kỳ ai ở bất kỳ đâu phải cung cấp xét nghiệm nồng độ cồn, tại đồn cảnh sát hoặc bất kỳ nơi nào khác. Nếu bạn không tự nguyện làm xét nghiệm, cảnh sát có thể sử dụng vũ lực tùy theo mức độ cần thiết để đưa bạn đi xét nghiệm. Bạn có thể bị xét nghiệm nếu họ có lý do nghi ngờ rằng trong ba giờ trước đó, bạn đã lái xe hoặc cố gắng lái xe hoặc phụ trách một phương tiện cơ giới, xe điện hoặc tàu hỏa, nếu phương tiện đó có liên quan đến một vụ tai nạn dẫn đến thương tích, tử vong hoặc thiệt hại về tài sản.

Tại **Tasmania**, theo Đạo luật An toàn Đường bộ (Rượu và Ma túy) năm 1970, nếu cảnh sát có lý do chính đáng để nghi ngờ bạn lái xe khi say rượu, họ có thể, trong vòng ba giờ sau khi lái xe, bắt giữ bạn mà không cần lệnh và/hoặc tịch thu xe của

bạn, và đưa bạn đi xét nghiệm hoặc xét nghiệm bạn bất cứ nơi nào bạn ở. Do đó, cảnh sát có thể tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở tại tài sản riêng. Họ cũng có thể vào xe của bạn bằng vũ lực nếu cần thiết.

### Quan hệ tình dục nơi công cộng

- Ở **Victoria** , quan hệ tình dục nơi công cộng có thể dẫn đến cáo buộc phơi bày tình dục theo [điều 19 của Đạo luật về các tội tóm tắt năm 1966](#). Theo điều khoản đó, việc một người để lộ bộ phận sinh dục của mình theo cách khiêu dâm trước mắt công chúng là một hành vi phạm tội. Tội này có thể bị phạt tù lên đến hai năm.
- Ở **New South Wales** , quan hệ tình dục nơi công cộng có thể dẫn đến cáo buộc phơi bày khiêu dâm. Đây là hành vi phạm tội theo [mục 5 của Đạo luật tóm tắt các hành vi phạm tội năm 1998](#). Hành vi này xảy ra khi một người cố ý và khiêu dâm phơi bày cơ thể của mình trong tầm nhìn của nơi công cộng hoặc trường học . Hành vi này có thể bị phạt tiền lên đến 10 **đơn vị hình phạt** hoặc **phạt tù** lên đến sáu tháng.
- Ở **Queensland** , quan hệ tình dục nơi công cộng có thể dẫn đến tội danh hành vi khiếm nhã hoặc cố ý phơi bày bộ phận sinh dục. Theo [điều 227 của Bộ luật Hình sự năm 1899](#) , một người phạm tội nếu họ:
  - Cố ý và không có lý do chính đáng thực hiện hành vi khiếm nhã ở nơi công cộng được phép tiếp cận;
  - Cố ý thực hiện hành vi khiếm nhã ở một nơi nào đó với mục đích xúc phạm hoặc làm mất lòng người khác.Hành vi phạm tội của anh ta có thể bị phạt tù tới hai năm.
- Ở **Nam Úc** , một người có thể bị buộc tội về hành vi khiếm nhã hoặc khiếm nhã nghiêm trọng do quan hệ tình dục ở nơi công cộng. Theo [mục 23 của Đạo luật về các tội tóm tắt năm 1923](#) , một người phạm tội nếu Họ cư xử khiếm nhã ở nơi công cộng, khi có thể nhìn thấy từ nơi công cộng hoặc trong đồn cảnh sát . Họ cư xử khiếm nhã để xúc phạm hoặc lăng mạ bất kỳ người nào. Hành vi phạm tội này có thể bị phạt tiền lên tới 1250 đô la hoặc **phạt tù** tới ba tháng.
- Tại **Tây Úc** , theo [mục 203 của Đạo luật biên soạn Bộ luật hình sự năm 2013](#) , một người sẽ phạm tội nếu họ thực hiện hành vi khiếm nhã ở nơi công cộng hoặc trước mặt bất kỳ người nào có mặt ở nơi công cộng, hoặc trong đồn cảnh sát hoặc nhà giam. Tội danh này có thể bị phạt tới hai năm **tù** .
- Tại **Tasmania** , [Đạo luật về Tội phạm Cảnh sát năm 1935](#) có các tội liên quan đến hành vi khiếm nhã và khỏa thân nơi công cộng. Theo [mục 21 của Đạo luật về Tội phạm Cảnh sát năm 1935](#) , hành vi thực hiện bất kỳ hành động hoặc hành xử nào theo cách mà người bình thường có thể thấy khiếm nhã

hoặc phản cảm trong hoàn cảnh đó là hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội này có thể bị phạt tới 50 đơn vị hình phạt hoặc phạt tù tới 12 tháng . [Theo mục 14 của Đạo luật về Tội phạm Cảnh sát năm 1935](#), hành vi tắm hoặc phơi nắng ở hồ, sông, bến cảng hoặc suối mà không mặc quần áo đàng hoàng là hành vi phạm tội, trừ khi hành vi đó được pháp luật cho phép. Hành vi này có thể bị phạt một đơn vị hình phạt.

- Trong **ACT** , mục 393 của Đạo luật Tội phạm năm 1900 quy định việc để lộ cơ thể ở nơi công cộng hoặc trước mặt người khác ở nơi công cộng là một hành vi phạm tội. Hành vi này có thể bị phạt tiền lên đến 20 đơn vị hình phạt, **phạt tù** lên đến một năm hoặc cả hai.
- Ở **NT** , hành vi phơi bày khiếm nhã là một hành vi phạm tội theo [điều 50 của Đạo luật về các tội tóm tắt năm 1923](#). Hành vi này được thực hiện khi một người phơi bày cơ thể của mình trên đường phố hoặc nơi công cộng hoặc trước mắt họ. Hành vi này có mức phạt tối đa là 2000 đô la hoặc phạt tù sáu tháng, hoặc cả hai. Theo [điều 133 của Đạo luật Bộ luật Hình sự năm 1983](#) , [hành vi khiếm nhã nghiêm trọng ở nơi công cộng là một hành vi phạm tội có thể bị phạt tù](#) tới hai năm .

## Bảo lãnh tại ngoại tại Úc

Điều gì quyết định việc có được tại ngoại hay không?

Một người sẽ bị từ chối tại ngoại nếu việc tại ngoại của họ gây ra rủi ro cho cộng đồng và các điều kiện tại ngoại không thể giảm thiểu rủi ro đó. Khi một người bị buộc tội hình sự và câu hỏi về việc tại ngoại được nêu ra, điều quan trọng là phải nhận được tư vấn pháp lý càng sớm càng tốt. Bạn nên cung cấp càng nhiều thông tin càng tốt cho luật sư của mình để đạt được ngưỡng có liên quan. Quyết định có nên nộp đơn xin tại ngoại hay không cũng là một quyết định mang tính chiến lược và không phải lúc nào cũng vì lợi ích tốt nhất của bị cáo khi nộp đơn xin tại ngoại càng sớm càng tốt hoặc tại bất kỳ thời điểm nào. Khi xem xét đơn xin tại ngoại, tòa án sẽ xem xét nhiều yếu tố bao gồm:

- Những hành vi phạm tội bị cáo buộc
- Sức mạnh của vụ án
- Tiền án của bị cáo
- Hồ sơ tại ngoại của bị cáo
- Hoàn cảnh của bị cáo

Ở hầu hết các tiểu bang, có những giả định tại ngoại áp dụng trong những tình huống cụ thể, chẳng hạn như khi một người bị buộc tội về một tội danh nhất định hoặc có một số tiền án nhất định. Những giả định này yêu cầu bên bào chữa phải đưa ra lý do tại sao nên cấp tại ngoại cho một người đang phải đối mặt với tội nghiêm trọng và bên công tố phải chỉ ra lý do tại sao không nên cấp tại ngoại cho những tội ít nghiêm trọng hơn.

Điều kiện tại ngoại sẽ được đặt ra như thế nào?

Khi một người được tạt ngoại, họ phải ra tòa để hoàn tất các cáo buộc. Các điều kiện tạt ngoại khác cũng có thể được thiết lập tùy thuộc vào hoàn cảnh.

Bao gồm:

- Sống tại một địa chỉ cụ thể
- Báo cáo với cảnh sát vào những thời điểm cụ thể
- Được giám sát bởi Cơ quan Cải huấn
- Không liên lạc với những người cụ thể như nạn nhân bị cáo buộc
- Tuân thủ lệnh giới nghiêm
- Không sử dụng ma túy hoặc rượu
- Mất tiền nếu vi phạm lệnh bảo lãnh (bảo lãnh tạt ngoại)

**Tạt ngoại ở Victoria** , [\*Đạo luật tạt ngoại của Victoria\*](#) sau các vụ tấn công khủng bố gần đây ở Melbourne. Bài viết này phác thảo các bài kiểm tra cần áp dụng khi một người nộp đơn xin tạt ngoại theo Đạo luật tạt ngoại đã sửa đổi.

Theo những thay đổi, bài kiểm tra "rủi ro không thể chấp nhận được" vẫn áp dụng cho tất cả các hành vi phạm tội. Nếu có rủi ro không thể chấp nhận được rằng một người được tạt ngoại sẽ gây nguy hiểm cho sự an toàn của người khác, phạm thêm tội khi tạt ngoại, can thiệp vào nhân chứng, cản trở công lý hoặc không tuân thủ bất kỳ điều kiện nào khi tạt ngoại thì người ra quyết định tạt ngoại phải từ chối tạt ngoại.

Bên công tố phải chứng minh với người ra quyết định tạt ngoại rằng có rủi ro và rủi ro đó là không thể chấp nhận được.

Hoàn cảnh xung quanh

Người ra quyết định tạt ngoại phải xem xét đến các tình tiết liên quan khi quyết định có nên cho bị cáo tạt ngoại hay không.

Mục 3AAA của Đạo luật Bảo lãnh quy định về những gì có thể là 'hoàn cảnh xung quanh' nhưng không giới hạn những vấn đề mà người ra quyết định bảo lãnh có thể xem xét. Mục 3AAA quy định rằng 'hoàn cảnh xung quanh' có thể bao gồm:

- Bản chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội;
- Sức mạnh của vụ kiện;
- Tiền án của người bị cáo buộc
- Cho dù người bị cáo buộc đã tuân thủ hay chưa tuân thủ lệnh tạt ngoại trước đó;
- Cho dù bị cáo đang được tạt ngoại, triệu tập hay đang chờ xét xử vì một tội danh khác;
- Cho dù có lệnh can thiệp bạo lực gia đình hay thông báo an toàn hay không;
- Hoàn cảnh cá nhân của bị cáo;
- Có bất kỳ điểm yếu đặc biệt nào của bị cáo không;
- Bất kỳ sự chậm trễ nào đối với phiên điều trần có thể ảnh hưởng đến khoảng thời gian bị cáo bị giam giữ trước khi bị xét xử hoặc tuyên án; hoặc
- Bản án có thể áp dụng nếu bị cáo bị kết tội.
- Bạo lực gia đình – một sự cân nhắc bắt buộc

Một trong những thay đổi lớn đối với luật bảo lãnh của Victoria là hiện có một chỉ dẫn cụ thể cho những người ra quyết định bảo lãnh để đánh giá rủi ro bạo lực gia đình do người phạm tội được bảo lãnh. Yêu cầu này được nêu trong Mục 5AAAA của Đạo luật bảo lãnh. Theo mục này, người ra quyết định phải xem xét:

Có lệnh can thiệp bạo lực gia đình hiện hành, thông báo an toàn về bạo lực gia đình hoặc lệnh bạo lực gia đình khác đối với bị cáo hay không; và

Trong trường hợp bị cáo bị buộc tội về tội bạo lực gia đình, liệu việc tại ngoại của họ có gây ra nguy cơ tái phạm tội bạo lực gia đình hay không và liệu nguy cơ đó có thể được giảm thiểu bằng cách đặt ra các điều kiện cho việc tại ngoại của họ hay bằng cách tòa án đưa ra lệnh can thiệp vào bạo lực gia đình hay không.

Các bài kiểm tra hai bước

Theo Đạo luật Bảo lãnh đã sửa đổi, có hai quy trình hai bước riêng biệt để quyết định xem bị cáo có nên được tại ngoại hay không. Quy trình hai bước nào được áp dụng tùy thuộc vào cáo buộc mà bị cáo phải đối mặt và tiền án và tiền sự trước đó của họ.

Hai bước kiểm tra là 'kiểm tra hoàn cảnh đặc biệt' và 'kiểm tra lý do bắt buộc'. Cả hai đều bao gồm bước thứ hai, trong đó tòa án phải xem xét liệu bị cáo có gây ra rủi ro không thể chấp nhận được hay không (như đã thảo luận ở trên).

Kiểm tra trường hợp ngoại lệ

Theo bài kiểm tra hoàn cảnh đặc biệt, người ra quyết định tại ngoại phải từ chối tại ngoại trừ khi thấy rằng có hoàn cảnh đặc biệt biện minh cho việc cấp tại ngoại.

Bài kiểm tra hoàn cảnh đặc biệt thường được áp dụng khi;

Một người bị buộc tội phạm tội theo Bảng 1 (bao gồm tội phản quốc, giết người, xâm phạm nhà nghiêm trọng và tội ma túy nghiêm trọng); hoặc

Trong trường hợp một người bị buộc tội về tội danh theo Biểu 2 (bao gồm ngộ sát, gây thương tích nghiêm trọng và tội phạm tình dục nghiêm trọng) và người đó có tiền án khủng bố hoặc có nguy cơ người đó sẽ phạm tội khủng bố; hoặc

Trường hợp bị cáo đã được tại ngoại, đang chờ xét xử hoặc được yêu cầu trả lời lệnh triệu tập về tội danh theo Biểu 1 hoặc Biểu 2.

Những hành vi phạm tội này được liệt kê trong Phụ lục 1 và 2 của Đạo luật Bảo lãnh và người bị buộc tội về bất kỳ hành vi phạm tội nào trong số này phải có trách nhiệm chứng minh rằng có hoàn cảnh đặc biệt để được tại ngoại.

Phán quyết gần đây của Tòa án Tối cao trong vụ Re: Gloury-Hyde [2018] VSC 393 đưa ra cái nhìn sâu sắc về những gì có thể được đưa ra cho Thẩm phán hoặc Thẩm phán để chỉ ra những trường hợp ngoại lệ. Phán quyết do Linh mục JA đưa ra nêu rằng khái niệm 'những trường hợp ngoại lệ' là một khái niệm khó nắm bắt. Tuy nhiên, rõ ràng từ trường hợp này là có thể có sự kết hợp của những thứ sẽ lên tới những trường hợp ngoại lệ. Trong trường hợp cụ thể này, sự kết hợp của những

trường hợp cá nhân bao gồm chấn thương não mắc phải, một gia đình hỗ trợ và việc tổ chức một cơ sở lưu trú để điều trị các vấn đề liên quan đến ma túy cuối cùng đã đáp ứng được bài kiểm tra những trường hợp ngoại lệ.

Hiện thị bài kiểm tra lý do thuyết phục

Bài kiểm tra 'trình bày lý do bắt buộc' yêu cầu người ra quyết định tại ngoại phải từ chối tại ngoại trừ khi có lý do bắt buộc biện minh cho việc tại ngoại.

Bài kiểm tra 'trình bày lý do thuyết phục' được áp dụng khi:

Một người bị buộc tội phạm tội theo Biểu 2; hoặc

Trường hợp một người bị buộc tội về một hành vi phạm tội có thể không xuất hiện trong Biểu 1 hoặc Biểu 2 nhưng người đó có tiền án về khủng bố hoặc có nguy cơ người đó sẽ phạm tội khủng bố.

Những hành vi phạm tội này được quy định tại Phụ lục 2 của Đạo luật Bảo lãnh và người bị buộc tội về bất kỳ hành vi phạm tội nào trong số này đều phải có trách nhiệm chứng minh có lý do chính đáng để được tại ngoại.

Quyết định quan trọng đầu tiên của Tòa án Tối cao về cải cách tại ngoại mới là quyết định của Re Ceylan [2018] VSC 361. Trong quyết định đó, tòa án kết luận rằng thuật ngữ "lý do bắt buộc" có thể được ví như một lý do mạnh mẽ và do đó có sức thuyết phục và là lý do khó có thể cưỡng lại. Ngưỡng cho bài kiểm tra này thấp hơn ngưỡng cho các trường hợp ngoại lệ.

### **Tội ngược đãi động vật (Vic)**

Hành vi bạo hành động vật thường được định nghĩa là hành động hoặc sự bất cẩn góp phần khiến động vật phải trải qua hoặc có khả năng phải trải qua nỗi đau hoặc sự đau khổ vô lý không cần thiết. Các hành vi phạm tội tàn ác với động vật ở Victoria phần lớn được điều chỉnh bởi [Đạo luật Phòng chống tàn ác với động vật \(POCTA\)](#), hiện đã kết hợp một số sửa đổi được ban hành kể từ năm 2015, phản ánh mức độ quan tâm ngày càng tăng của cộng đồng trong việc bảo vệ phúc lợi động vật.

Mặc dù một số tổ chức có trách nhiệm thực thi luật phúc lợi động vật, hầu hết các hành vi vi phạm liên quan đến hành vi ngược đãi động vật đều được [RSPCA Victoria điều tra](#) và truy tố. Các tổ chức khác có thẩm quyền theo luật định để điều tra và truy tố các hành vi vi phạm hành vi ngược đãi động vật bao gồm:

1. Cảnh sát Victoria;
2. Hội đồng địa phương;
3. Bộ Môi trường, Đất đai, Nước và Quy hoạch (DELWP); và
4. Bộ Phát triển Kinh tế, Việc làm, Giao thông và Tài nguyên (DEDJTR).

Trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2017, các cơ quan đã điều tra hơn 79.006 khiếu nại về hành vi ngược đãi động vật ở Victoria, trong đó khoảng 3,5% dẫn đến

việc truy tố. Đã có sự gia tăng lớn về số lượng các hành vi ngược đãi động vật bị truy tố trong suốt giai đoạn này, đây là kết quả của nhận thức của cộng đồng cao hơn và những cải thiện trong các cơ chế báo cáo có sẵn (bao gồm cả hệ thống báo cáo trực tuyến).

### **Ngược đãi động vật là gì**

Tội ngược đãi động vật được nêu trong **phần 9(1) của Đạo luật Phòng chống Ngược đãi Động vật (POCTA)** và có thể bị phạt tiền lên tới 40.297,50 đô la hoặc 12 tháng tù giam (hoặc phạt tiền lên tới 96.614 đô la đối với một công ty).

Đạo luật POCTA không bao gồm định nghĩa nghiêm ngặt về hành vi tàn ác với động vật, mà thay vào đó liệt kê các hành động và hành vi cấu thành hành vi tàn ác. Những hành vi này bao gồm:

1. Hành vi tàn ác cố ý (bao gồm làm bị thương, cắt xẻo, tra tấn, lán át, điều khiển quá mức, ngược đãi, đánh đập, hành hạ hoặc làm động vật sợ hãi);
2. Nhồi nhét động vật trong không gian quá chật hẹp
3. Gây nguy hiểm hoặc đau đớn cho động vật
4. Không cung cấp đủ thức ăn, đồ uống hoặc nước uống phù hợp;
5. Không cung cấp dịch vụ điều trị (là chủ sở hữu hoặc người phụ trách động vật bị bệnh hoặc bị thương và không cung cấp dịch vụ thú y hoặc dịch vụ điều trị thích hợp khác cho động vật).

### **Sự ngược đãi nghiêm trọng đối với động vật**

Tội ngược đãi động vật nghiêm trọng, được nêu tại **khoản 10(1) của Đạo luật Phòng chống ngược đãi động vật (POCTA)**, nghiêm cấm một người thực hiện hành vi ngược đãi dẫn đến tình trạng tàn tật nghiêm trọng hoặc tử vong của động vật.

Do tính chất nghiêm trọng hơn của hành vi phạm tội, hình phạt tối đa là phạt tiền 80.950,00 đô la hoặc hai năm tù (hoặc phạt tiền tối đa 193.428,00 đô la đối với một công ty).

### **Phòng vệ**

**Mục 11 của Đạo luật Phòng chống hành vi tàn ác với động vật (POCTA)** quy định rằng hành vi này được coi là biện hộ cho cáo buộc theo mục 9 hoặc 10 (tàn ác hoặc hành vi tàn ác nghiêm trọng với động vật) nếu người đó hành động hợp lý hoặc không hành động hợp lý khi tự vệ hoặc bảo vệ bất kỳ người nào khác chống lại động vật hoặc chống lại bất kỳ mối đe dọa tấn công nào của động vật.

Người bị buộc tội về hành vi ngược đãi cũng có thể biện hộ rằng họ có niềm tin trung thực và hợp lý rằng việc đối xử với động vật không phải là tàn ác.

### **Các tội phạm khác**

Tìm kiếm:

## Tội phạm

- Cho phép thực hiện một thủ thuật bị cấm trên động vật
- Giữ hoặc sử dụng cơ sở để chọi động vật, dụ dỗ hoặc ngược đãi động vật
- Tham dự một sự kiện mà một con vật được khuyến khích chiến đấu với một con vật khác
- Đặt hoặc vận chuyển động vật trong cốp xe kín
- Sử dụng vòng cổ có răng cho bất kỳ động vật nào hoặc sử dụng thiết bị có thể tác động đến dòng điện hoặc điện giật vào động vật
- Cắt đuôi chó
- Bỏ rơi một con mèo hoặc một con chó

Hiện thị 1 đến 7 trong số 7 mục

TrướcTiếp theo

### Tòa án xử lý các tội ác đối xử tàn ác với động vật

Tòa án sơ thẩm Victoria tuyên án phần lớn các tội ngược đãi động vật, nhưng những vụ việc này cũng có thể được Tòa án trẻ em và Tòa án quận xét xử.

### Kết quả tuyên án

Tùy thuộc vào cáo buộc và hoàn cảnh của vụ án, tòa án có toàn quyền quyết định áp dụng nhiều mức án khác nhau, bao gồm:

#### 1. *Cam kết hoãn lại*

Thường được gọi là **cam kết hành vi tốt**, cam kết hoãn lại yêu cầu người phạm tội không được phạm thêm bất kỳ hành vi phạm tội nào trong thời gian hoãn lại. Các điều kiện bổ sung có thể bao gồm trả một khoản tiền cho Quý Tòa án hoặc quyên góp cho tổ chức từ thiện.

#### 2. *Tiền phạt*

Tòa án có thể áp dụng hình phạt tài chính và sau đó chuyển đến Fines Victoria để thu thập và quản lý.

#### 3. *Lệnh Cải tạo Cộng Đồng*

Nếu tòa án cho rằng hình phạt tài chính là không phù hợp, tòa án có thể áp dụng lệnh cải tạo cộng đồng, bao gồm các điều kiện bắt buộc và bổ sung (thường yêu cầu người phạm tội phải làm dịch vụ cộng đồng hoặc tham gia điều trị nếu có).

#### 4. *Bản án tù*

**Tù giam là hình phạt nghiêm khắc nhất** mà Tòa án có thể áp dụng và thường chỉ được áp dụng khi không còn lựa chọn tuyên án nào khác phù hợp.

#### **Lệnh kiểm soát**

Ngoài các hình phạt nêu trên, một người bị kết tội vi phạm Đạo luật POCTA cũng có thể bị kết án Lệnh kiểm soát. Loại lệnh này ngăn chặn hoặc hạn chế quyền sở hữu hoặc kiểm soát động vật của một người. Điều này có thể dưới hình thức không cho phép người phạm tội sở hữu động vật trong một khoảng thời gian (tối đa mười năm) hoặc khi người phạm tội không cung cấp đủ phương pháp điều trị cho động vật của mình, yêu cầu một bác sĩ thú y đã đăng ký phải đến tài sản của họ (với chi phí do người phạm tội chi trả) một cách thường xuyên.

Trong trường hợp một người trước đây đã phải chịu lệnh kiểm soát và một lần nữa phải ra hầu tòa vì các hành vi phạm tội theo POCTA, thì có thể ban hành Lệnh kiểm soát vĩnh viễn. Tòa án có thẩm quyền cho phép các thanh tra viên của POCTA giám sát Lệnh kiểm soát và bao gồm bất kỳ điều kiện nào khác mà tòa cho là phù hợp trong các trường hợp đó. Không tuân thủ Lệnh kiểm soát là một hành vi phạm tội nghiêm trọng và có thể bị phạt tối đa là 80.595,00 đô la hoặc hai năm tù.

#### **Cải cách luật pháp**

Vào đầu năm 2018, Chính quyền Victoria đã công bố 'Kế hoạch hành động phúc lợi động vật', phản ánh mối quan tâm lớn của cộng đồng về phúc lợi động vật. Các phương tiện truyền thông đưa tin về hoạt động nhân giống chó phi đạo đức, trang trại nuôi chó con và các hoạt động chăn nuôi đã góp phần kêu gọi xem xét lại chính sách và khuôn khổ pháp lý của Victoria.

[Để lại thông tin, yêu cầu tại đây nếu bạn cần hỗ trợ.](#)

#### **Công ty TNHH Tư Vấn Du Học - Visa - Luật Úc ALVE**

- **Địa chỉ:** Lầu 1, 1079, CMT8, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM, Việt nam
- **Tel:** +61.421.116.479 (Úc) (Zalo, WhatsApp)
- **Tel:** +84.862.653.012 (Việt nam) (Zalo, WhatsApp)
- **Email:** [info@alve.vn](mailto:info@alve.vn) **Website:** [www.alve.vn](http://www.alve.vn)